**Nộp vòng: 1**

# BÀI 19: QUY TRÌNH NUÔI THỦY SẢN THEO

# TIÊU CHUẨN VIET GAP

## 1. CÂU HỎI NHIỀU LỰA CHỌN

### 1.1 Biết

 **Câu 1: Lợi ích của nuôi thủy sản theo tiêu chuẩn VIET GAP là:**

**A.** Sản phẩm thủy sản đa dạng và chất lượng cao.

**B.** Người tiêu dùng có thể truy xuất nguồn gốc.

**C.** Người lao động làm việc nhẹ nhàng hơn.

**D.** Không cần phải kiểm tra chất lượng sản phẩm.

**Câu 2: Địa điểm nuôi thủy sản theo tiêu chuẩn VIETGAP phải bảo đảm tiêu chí nào?**

**A.** Nằm trong phạm vi các khu bảo tồn quốc gia và quốc tế.

**B.** Nằm ở những khu vực ít bị ảnh hưởng bởi các mối nguy gây mất an toàn thực phẩm.

**C.** Nằm trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của khu bảo tồn đất ngập nước và khu bảo tồn biển.

**D.** Nằm trong khu vực có rừng ngập mặn và hệ sinh thái biển, cửa sông bị phá vì mục đích nuôi thủy sản.

**Câu 3: Hồ sơ liên quan đến quá trình nuôi trồng thủy sản theo tiêu chuẩn VIET GAP phải được lưu trữ ít nhất là:**

**A.** 12 tháng tính từ thời điểm bắt đầu nuôi trồng.

**B.** 24 tháng tính từ thời điểm thu hoạch.

**C.** 12 tháng tính từ thời điểm thu hoạch.

**D.** 24 tháng tính từ thời điểm bắt đầu nuôi trồng.

**Câu 4:** **Địa điểm nuôi thuỷ sản phải:**

**A.** Nằm trong phạm vi các khu bảo tồn quốc gia, quốc tế.

**B**. Nằm ở những khu vực ít bị ảnh hưởng bởi nguy cơ mất an toàn thực phẩm.

**C.** Nằm trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của khu bảo tồn đất ngập mặn.

**D.** Nằm trong khu có hệ sinh thái biển, cửa sông bị phá vì nuôi trồng thuỷ sản.

**Câu 5:** **Thời gian nghỉ giữa 2 vụ nuôi thuỷ sản theo tiêu chuẩn Viet Gap là:**

**A.** 20 ngày.

**B.** 30 ngày.

**C.** 10 ngày.

**D.** 40 ngày.

**Câu 6:** **Thức ăn sử dụng trong nuôi trồng thuỷ sản theo tiêu chuẩn Viet Gap như thế nào?**

**A.** Sử dụng 100% thức ăn công nghiệp.

**B.** Kết hợp giữa thức ăn tự nhiên và thức ăn công nghiệp.

**C.** Sử dụng 100% thức ăn tự nhiên.

**D.** Tôm, cá tự tìm thức ăn trong ao.

**Câu 7:** Quản lý dịch bệnh trong nuôi trong thuỷ sản theo tiêu chuẩn Viet Gap :

**A.** Tôm, cá ít bệnh nên không cần quan tâm.

**B.** Cần báo ngay cho cơ quan có trách nhiệm nếu có dấu hiện bệnh phải công bố.

**C.** Tôm, cá bệnh sẽ tự khỏi không cần phải trình báo với cơ quan có trách nhiệm.

**D**. Thấy tôm, cá có dấu hiệu bệnh là báo ngay cho cơ quan có trách nhiệm.

### 1.2 Thông hiểu

**Câu 1: Loại thủy sản nào sau đây không được phép nuôi**

**A.** Ốc vặn.

**B.** Ốc bưu vàng.

**C.** Ốc bưu đen.

**D.** Ốc hương.

**Câu 2: Loại thủy sản nào sau đây không được phép nuôi**

**A.** Tôm hùm.

**B.** Tôm hùm đất.

**C.** Tôm càng xanh.

**D.** Tôm thẻ chân trắng.

**Câu 3**: **Vì sao phải lưu giữ hồ sơ trong qui trình nuôi trồng thuỷ sản theo tiêu chuẩn Viet Gap.**

**A**. Truy xuất vật liệu xây ao.

**B.** Truy xuất nguồn gốc.

**C.** Truy xuất giới tính.

**D.** Truy xuất vị trí chuồng nuôi.

#### Câu 4: Điền từ vào chỗ chấm.

#### Các trang thiết bị, máy móc, dụng cụ sử dụng trong nuôi trồng thuỷ sản theo tiêu chuẩn Viet Gap được làm bằng vật liệu dễ vệ sinh,........, không gây mất an toàn vệ sinh thực phẩm.

**A.** Sạch sẽ, gọn gàng.

**B.** Không gây ô nhiễm môi trường.

**C.** Dễ xử lý sự cố.

**D.** Không gây khó khăn cho bảo quản.

**Câu 5: Cách kiểm soát môi trường** **nuôi trồng thuỷ sản theo qui trình Viet Gap.**

**A** Cho nước vào ao xong rồi xử lý nước.

**B.** Kiểm soát nước trước khi cho vào ao.

**C**. Sử dụng nước ở cửa sông là an toàn.

**D.** Một nguồn nước có thể nuôi nhiều loại thuỷ hải sản.

 **Câu 6.** **Loại thủy sản nào sau đây không được phép nuôi**

**A.** Tôm hùm.

**B.** Tôm càng đỏ.

**C.** Tôm càng xanh.

**D.** Tôm sú.

**Câu 7. Loại thủy sản nào sau đây không được phép nuôi**

**A.** Ba ba.

**B.** Rùa tai đỏ.

**C.** Cá tai tượng.

**D.** Cá trắm.

**Câu 8.** **Thành phần nào không được sử dụng cho thủy sản nuôi theo tiêu chuẩn Viet Gap?**

**A.** Vitamin.

**B.** Clenbuterol.

**C.** Amino acid.

**D.** Lysine.

**Câu 3: Con giống thủy sản nuôi theo tiêu chuẩn Viet Gap phải bảo đảm:**

**A.** Ưu tiên sử dụng con giống biến đổi gene.

**B.** Nằm trong danh mục các loài thủy sản được phép kinh doanh.

**C.** Dùng con giống được khai thác từ bãi đẻ.

**D.** Dùng con giống trong khu vực di cư sinh sản.

**Câu 4: Tài liệu hướng dẫn thực hành nuôi thủy sản theo tiêu chuẩn Viet Gap áp dụng cho cơ sở nuôi thủy sản:**

**A.** Tài liệu không cần có sẵn trước khi bắt đầu vụ nuôi trồng.

**B.** Phải được phê duyệt của người có thẩm quyền của cơ sở nuôi.

**C.** Tài liệu hướng dẫn thực hành nuôi tốt cho cơ sở không cần phải cập nhật, phê duyệt lại của người có thẩm quyền của cơ sở nuôi.

**D.** Hồ sơ liên quan đến quá trình nuôi trồng không cần phải ghi chép hàng ngày.

**1.3. Vận dụng**

**Câu 1: Vì sao nuôi trồng thuỷ sản theo qui trình Viet Gap lại không gây ô nhiễm môi trường.**

**A.** Chất thải tự phân huỷ.

**B.** Ít sử dụng thuốc kháng sinh.

**C.** Chất thải quá ít.

**D.** Nước trong ao nuôi ra vào thường xuyên.

## 2. CÂU HỎI ĐÚNG - SAI

**Câu 1. Em hãy giải thích hiện tượng cá nổi đầu vào buổi sáng sớm ở những ao hồ có nhiều thực vật thủy sinh.**

1. Sau một đêm, cá tiêu hóa hết thức ăn nên cá bị đói phải nổi đầu lên mặt nước để lấy thức ăn.
2. Cá bị thiếu oxi do buổi tối các thực vật thủy sinh hô hấp mạnh nên tới sáng sớm lượng oxi trong ao hồ bị cạn kiệt.
3. Cá bị thiếu oxi do buổi tối các thực vật thủy sinh quang hợp mạnh nên tới sáng sớm lượng oxi trong ao hồ bị cạn kiệt.
4. Do buổi tối trời lạnh nên buổi sáng sớm cá phải ngoi lên để tắm nắng ấm.

#### \* Hướng dẫn giải

***(Ví dụ)***

**A.** Sai. Vì cá bị thiếu oxi chứ không phải đói.

**B.** Đúng.

**C.** Sai. Vì buổi tối thực vật sẽ hô hấp chứ không quang hợp.

**D.** Sai. Vì cá bị thiếu oxi chứ không phải bị lạnh.

**Câu 2. Vì sao quy trình truy xuất nguồn gốc trong nuôi thủy sản theo tiêu chuẩn Viet Gap phải được vận hành thử trước khi chính thức thực hiện?**

 **A.** Để tạo sự tin tưởng cho khách hàng.

 **B.** Để đơn giản hóa quy trình truy xuất thông tin.

#### C. Để đào tạo nhân viên về cách thức thực hiện quy trình truy xuất nguồn gốc.

 **D.** Để đào tạo nhân viên về cách thức quản lí dịch bệnh

#### \* Hướng dẫn giải

***(Ví dụ)***

**A.** Đúng

**B.** Đúng.

**C.** Đúng

**D.** Sai. Vì vận hành thử truy xuất nguồn gốc không phải để quản lí dịch bệnh.